

Số: /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh”
cho sản phẩm sâm củ của thành phố Đà Nẵng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16 tháng 09 năm 2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh Bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14 tháng 06 năm 2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16 tháng 06 năm 2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 và Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2465/QĐ-SHTT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ về việc sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký Chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” số 00049 cho sản phẩm sâm củ;

Căn cứ Quy chế phối hợp số 376/QCPH-UBND ngày 05 tháng 05 năm 2017 về quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ giữa UBND tỉnh Kon Tum (nay là UBND tỉnh Quảng Ngãi) và UBND tỉnh Quảng Nam (nay là UBND thành phố Đà Nẵng);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 2922/TTr-SKHCN ngày 28 tháng 7 năm 2026, ý kiến thống nhất của các Ủy viên UBND thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ của thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3957/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2017 về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ của tỉnh Quảng Nam và Quyết định số 578/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý, sử dụng, chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh cho sản phẩm củ của tỉnh Quảng Nam.

Điều 3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý ban hành kèm theo Quyết định này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ KH&CN;
- Cục Sở hữu trí tuệ;
- UBND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở KH&CN tỉnh Quảng Ngãi;
- TTTU, TT HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Sở Y tế;
- Công an thành phố;
- Chi cục Hải Quan khu vực XII;
- Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc Linh và dược liệu;
- Hội Sâm Ngọc Linh Quảng Nam;
- UBND các địa phương vùng chỉ dẫn địa lý;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đà Nẵng;
- VP UBND TP, CVP;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, KGVX, SKHCN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Quang Bửu

QUY CHẾ

Quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ của thành phố Đà Nẵng

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ của thành phố Đà Nẵng (gọi tắt là chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh).

Những nội dung về quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh không nêu trong Quy chế này thì áp dụng theo Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có hoạt động liên quan đến quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

Điều 3. Mục tiêu quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

1. Đảm bảo quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh hợp pháp cho các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện sử dụng; ngăn chặn và xử lý các hành vi sử dụng trái phép chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh theo quy định của pháp luật.

2. Đảm bảo sản phẩm sâm củ mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh đáp ứng các điều kiện quy định về nguồn gốc vùng trồng, tính chất, chất lượng đặc thù, danh tiếng của sản phẩm; giữ gìn và phát triển uy tín của chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sản xuất sản phẩm sâm củ Ngọc Linh của thành phố Đà Nẵng nâng cao hiệu quả, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường; đồng thời, đảm bảo cho người tiêu dùng sử dụng các sản phẩm sâm củ Ngọc Linh có chất lượng và nguồn gốc địa lý như đã được bảo hộ.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

1. Nguyên tắc công khai, minh bạch: Tất cả các hoạt động quản lý chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh đảm bảo công khai, minh bạch và tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân được sử dụng chỉ dẫn địa lý một cách thuận lợi nhất.

2. Nguyên tắc tự chịu trách nhiệm: Các tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh tự chịu trách nhiệm về nguồn gốc địa lý; tính chất đặc thù của sản phẩm; phương pháp sản xuất sản phẩm theo Bản mô tả tính chất, chất lượng đặc thù của sản phẩm sâm củ Ngọc Linh và theo Quy chế này, đồng thời tuân thủ các quy định về tem, nhãn sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh cũng

như các quy định về quảng bá, phát triển sản phẩm theo Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 5. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Chỉ dẫn địa lý: Là dấu hiệu dùng để chỉ nguồn gốc địa lý của sản phẩm từ khu vực, địa phương, vùng lãnh thổ hoặc quốc gia cụ thể;

Chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh là dấu hiệu dùng để chỉ nguồn gốc địa lý của sản phẩm sâm củ từ một số khu vực địa lý của thành phố Đà Nẵng, có danh tiếng, chất lượng đặc thù do điều kiện tự nhiên và kinh nghiệm trồng của người dân quyết định, được thể hiện tại văn bằng bảo hộ chỉ dẫn địa lý do Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ cấp. Chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh được Nhà nước bảo hộ vô thời hạn trên toàn lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh:

Chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh thuộc sở hữu của Nhà nước. UBND thành phố Đà Nẵng và UBND tỉnh Quảng Ngãi thực hiện quyền quản lý chỉ dẫn địa lý theo quy định của pháp luật và các thỏa thuận phối hợp quản lý đã được ký kết.

UBND thành phố Đà Nẵng ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan quản lý chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh. Sở Khoa học và Công nghệ có các quyền và trách nhiệm của tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

3. Ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh: Là việc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh đối với tổ chức, cá nhân sản xuất sản phẩm đáp ứng các điều kiện sử dụng chỉ dẫn địa lý thuộc khu vực địa lý của thành phố Đà Nẵng. Các tổ chức, cá nhân được ghi nhận quyền sử dụng được đưa vào Danh sách tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

4. Quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh: Là quyền của các tổ chức, cá nhân được gắn chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh lên bao bì hàng hóa, phương tiện kinh doanh, giấy tờ giao dịch trong hoạt động kinh doanh và lưu thông, chào bán, quảng bá liên quan trực tiếp đến sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý.

5. Lô gô (biểu tượng) chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh: Logo (biểu tượng) chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh là biểu tượng dùng để nhận diện sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh trong hoạt động quản lý và quảng bá. Mẫu logo (biểu tượng) thể hiện theo Phụ lục 1 của Quy chế quản lý này.

6. Tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh: Là tem có tên, biểu tượng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh được gắn trên đơn vị sản phẩm sâm củ mang chỉ dẫn địa lý và chỉ sử dụng một lần cho từng đơn vị sản phẩm sâm củ đủ điều kiện bảo hộ.

Chương II

SẢN PHẨM MANG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ NGỌC LINH

Điều 6. Sản phẩm sâm củ mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

1. Sản phẩm sâm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh là sâm củ (*Panax Vietnamensis* Ha et Grushv.) từ 4 năm tuổi trở lên.
2. Sản phẩm được sản xuất trong khu vực địa lý theo quy định tại Điều 7 của Quy chế này.
3. Sản phẩm đáp ứng các tính chất, chất lượng đặc thù được công bố theo Quyết định số 2465/QĐ-SHTT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ về việc sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý số 00049 cho sản phẩm sâm củ (Chi tiết tại Phụ lục 2 của Quy chế này).

Điều 7. Khu vực sản xuất sản phẩm sâm củ mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

1. Khu vực sản xuất sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh: Là vùng sản xuất sản phẩm sâm củ Ngọc Linh thuộc các xã Trà Linh, xã Nam Trà My, xã Trà Leng, xã Trà Tập thành phố Đà Nẵng. Khu vực sản xuất sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh theo quy định này chỉ áp dụng cho địa bàn các xã Trà Linh, xã Trà Nam, xã Trà Cang, xã Trà Đơn, xã Trà Don, xã Trà Leng, xã Trà Tập thuộc huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam theo Quyết định số 2465/QĐ-SHTT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ về việc sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh số 00049 cho sản phẩm sâm củ.
2. Khu vực sản xuất sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh: Được thể hiện trong bản đồ khu vực địa lý được quy định tại Phụ lục 3 Quy chế này.

Điều 8. Quy trình kỹ thuật sản xuất sản phẩm sâm củ mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

Sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh được trồng theo Hướng dẫn kỹ thuật trồng và chăm sóc cây Sâm Ngọc Linh do Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành.

Chương III

GHI NHẬN VÀ QUẢN LÝ VIỆC SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ NGỌC LINH

Điều 9. Điều kiện được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

1. Tổ chức, cá nhân được quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh khi đáp ứng các điều kiện sau:
 - a) Được thành lập hợp pháp (nếu là tổ chức).
 - b) Sản phẩm sâm củ Ngọc Linh phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 6 Quy chế này.

c) Có hoạt động sản xuất sâm củ có nguồn gốc trong khu vực địa lý theo quy định tại Điều 7 của Quy chế này.

d) Việc trồng Sâm Ngọc Linh phải tuân thủ Hướng dẫn kỹ thuật trồng và chăm sóc cây Sâm Ngọc Linh do Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành.

đ) Có văn bản gửi Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị ghi nhận vào danh sách cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý trước khi sử dụng chỉ dẫn địa lý.

2. Tổ chức, cá nhân không được quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Không đáp ứng các điều kiện sử dụng chỉ dẫn địa lý hoặc thuộc trường hợp bị chấm dứt quyền sử dụng theo Quy chế quản lý.

b) Đang trong quá trình bị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về các hành vi vi phạm pháp luật và các hành vi vi phạm khác liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

Điều 10. Các tổ chức, cá nhân đề nghị ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh cung cấp các tài liệu sau:

1. Văn bản đề nghị ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh theo mẫu được quy định tại Phụ lục 4 của Quy chế này.

2. Tài liệu chứng minh tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất sản phẩm sâm củ Ngọc Linh tại khu vực địa lý tương ứng với chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh (ví dụ như bảng kê khai hiện trạng trồng Sâm Ngọc Linh có xác nhận của chính quyền địa phương quản lý – tham khảo theo mẫu được quy định tại Phụ lục 5 của Quy chế này).

3. Giấy tờ, tài liệu chứng minh sản phẩm sâm củ Ngọc Linh đảm bảo tính chất, chất lượng đặc thù sản phẩm được công bố theo Quyết định số 2465/QĐ-SHTT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ (ví dụ phiếu kiểm nghiệm tính chất, chất lượng sản phẩm của cơ quan có thẩm quyền).

4. Tài liệu chứng minh việc trồng Sâm Ngọc Linh tuân thủ Hướng dẫn kỹ thuật trồng và chăm sóc cây Sâm Ngọc Linh do Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành.

5. Bản cam kết sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh theo mẫu được quy định tại Phụ lục 6 của Quy chế này.

6. Bản photocopy Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh trong trường hợp là tổ chức.

Tất cả các tài liệu trên được lập thành 02 bộ gửi về Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng, địa chỉ: tầng 22, Trung tâm hành chính thành phố Đà Nẵng, số 24 Trần Phú, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Điều 11. Trình tự ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện việc ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh theo trình tự sau:

1. Tiếp nhận văn bản

Sở Khoa học và Công nghệ tiếp nhận hồ sơ đề nghị ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh của các tổ chức, cá nhân có nhu cầu theo quy định.

2. Kiểm tra tính hợp lệ của văn bản và kiểm tra văn bản

Sở Khoa học và Công nghệ tiếp nhận văn bản và tiến hành kiểm tra tính hợp lệ của văn bản được quy định tại Điều 10, cụ thể:

a) Trường hợp văn bản chưa hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản đề nghị tổ chức, cá nhân bổ sung cho phù hợp theo yêu cầu và nộp lại cho Sở Khoa học và Công nghệ để được xem xét tiếp.

b) Trường hợp các văn bản hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ chuyển văn bản đến Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tiến hành đánh giá, xác nhận các điều kiện về tính chất, chất lượng, nguồn gốc xuất xứ.

Việc kiểm tra, xác nhận điều kiện về tính chất, chất lượng, nguồn gốc xuất xứ thông qua việc thành lập Tổ công tác kiểm tra hiện trường đánh giá, xác nhận nguồn gốc xuất xứ giống Sâm Ngọc Linh, tính chất, chất lượng đặc thù (sau đây gọi là Tổ công tác).

Tổ công tác do Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập, quy định tổ chức và hoạt động. Thành phần Tổ công tác bao gồm: đại diện Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Chi cục Kiểm lâm, Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc Linh và Dược liệu, các chuyên gia về Sâm Ngọc Linh (nếu có) và UBND xã nơi tổ chức cá nhân đang sản xuất sâm củ Ngọc Linh đề nghị ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

Việc xác nhận nguồn gốc xuất xứ giống Sâm Ngọc Linh, tính chất, chất lượng đặc thù được đánh giá trên hồ sơ và kiểm tra thực tế tại cơ sở về: tính chất, chất lượng củ sâm, số lượng cây sâm, độ tuổi cây sâm, giống cây sâm, vùng trồng cây Sâm Ngọc Linh của các tổ chức, cá nhân. Trong đó, việc đánh giá tính chất, chất lượng sâm củ tại hiện trường được thực hiện bằng phương pháp cảm quan, kinh nghiệm và Tổ Công tác lấy mẫu củ sâm ngẫu nhiên¹ và mẫu lá sâm theo tỉ lệ từ 2-5% so với số lượng cây sâm đề nghị ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh gửi cơ quan có chức năng phân tích, kiểm định mẫu.

Sau khi có kết quả kiểm tra, đánh giá, Sở Nông nghiệp và Môi trường có văn bản xác nhận gửi đến Sở Khoa học và Công nghệ.

Trên cơ sở hồ sơ của tổ chức, cá nhân đề nghị ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh và văn bản xác nhận của Sở Nông nghiệp và Môi trường

¹ Đoàn Công tác xem xét dựa trên tình hình khảo sát thực tế và ý kiến chuyên môn của các thành viên Đoàn Công tác để xác định số lượng mẫu cần lấy để lấy mẫu.

về kết quả kiểm tra, đánh giá các điều kiện về tính chất, chất lượng, nguồn gốc xuất xứ, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo ghi nhận quyền sử dụng hoặc từ chối ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

3. Thông báo danh sách ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm công bố thông tin của tổ chức, cá nhân đã được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý trên trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ, đồng thời thông báo đến Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công thương, Chi cục Quản lý thị trường, UBND xã có tổ chức, cá nhân được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh, Hội Sâm Ngọc Linh Quảng Nam và các đơn vị liên quan nhằm phối hợp trong việc quản lý, khai thác và bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho các tổ chức, cá nhân được sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh. Danh sách ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh theo Phụ lục 8 của Quy chế này.

Điều 12. Thông tin ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

Việc ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh gồm các thông tin sau:

1. Tên, địa chỉ của tổ chức hoặc cá nhân được sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.
2. Số lượng cây sâm được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.
3. Mẫu logo chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.
4. Mã số chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh được ghi nhận.

a) Mã số chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh là dãy số và chữ được trình bày như sau: CXXXX-SNLDN (trong đó: C: viết tắt của CDDL; XXXX: số thứ tự ghi nhận cho tổ chức, cá nhân; SNLDN: viết tắt Sâm Ngọc Linh Đà Nẵng).

b) Mã số chỉ dẫn địa lý do Sở Khoa học và Công nghệ cấp cho từng tổ chức, cá nhân khi ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh, được sử dụng thống nhất trên văn bản ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý và trên tem chỉ dẫn địa lý của từng tổ chức, cá nhân được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

c) Tổ chức, cá nhân được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh bắt buộc sử dụng mã số chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh như là biện pháp kỹ thuật để làm dấu hiệu nhận biết sản phẩm của mình khi đưa ra thị trường, chống hiện tượng hàng giả mạo.

5. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

Văn bản ghi nhận theo Phụ lục 7 của Quy chế này.

Điều 13. Ghi nhận lại quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

1. Tổ chức, cá nhân được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh có quyền đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ ghi nhận việc thay đổi thông tin

trong thông báo ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh như: tên, địa chỉ, tăng số lượng cây Sâm Ngọc Linh.

2. Tổ chức, cá nhân được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh có quyền đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ ghi nhận lại quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh trong trường hợp Giấy ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh hết hiệu lực và có nhu cầu gia hạn lại.

3. Văn bản đề nghị điều chỉnh ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh bao gồm:

a) Văn bản đề nghị ghi nhận lại quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh theo mẫu được quy định tại Phụ lục 9 của Quy chế này.

b) Giấy ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh đã cấp.

c) Tài liệu chứng minh tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh tại khu vực địa lý tương ứng với chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh cho sản phẩm sâm củ được bảo hộ (*Trường hợp tăng số lượng cây Sâm Ngọc Linh*).

d) Giấy tờ, tài liệu chứng minh sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh đảm bảo tính chất, chất lượng sản phẩm (*Trường hợp thay đổi tăng số lượng cây Sâm Ngọc Linh*).

đ) Các giấy tờ khác nhằm làm rõ yêu cầu (*nếu có*).

Tất cả các tài liệu trên được lập thành 02 bộ gửi về Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng, địa chỉ: tầng 22, Trung tâm hành chính thành phố Đà Nẵng, số 24 Trần Phú, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Điều 14. Trình tự ghi nhận lại quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

Sở Khoa học và Công nghệ tiếp nhận văn bản đề nghị ghi nhận lại quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh; tổ chức xem xét, đánh giá và trả lời cho cơ sở đối với các trường hợp sau đây:

1. Trường hợp ghi nhận lại thông tin bị thiếu sót hoặc thay đổi thông tin về địa chỉ, tên chủ cơ sở, Sở Khoa học và Công nghệ đối chiếu, xem xét tài liệu và ghi nhận lại thông tin Giấy ghi nhận cho phù hợp.

2. Đối với các văn bản đề nghị ghi nhận lại quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh có nội dung liên quan đến thay đổi tăng số lượng cây Sâm Ngọc Linh, và gia hạn Giấy chứng nhận hết hiệu lực thực hiện như quy trình ghi nhận lần đầu quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh được quy định ở Điều 11 Quy chế này.

Điều 15. Xóa tên ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

1. Quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh bị xóa tên trong các trường hợp sau:

a) Tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh không còn đáp ứng điều kiện để được sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh theo Điều 9 của Quy chế này.

b) Tổ chức, cá nhân được quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh không còn có nhu cầu tiếp tục sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh và có thông báo cho tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

c) Tổ chức, cá nhân được quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh không còn tồn tại hoặc không còn hoạt động sản xuất sâm củ Ngọc Linh.

d) Tổ chức, cá nhân được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh nhưng không tiến hành sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh liên tục từ 03 (ba) năm trở lên.

đ) Tổ chức, cá nhân được quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh có các hành vi vi phạm theo quy định tại Điều 25 Quy chế này thì bị xóa tên trên danh sách ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

2. Sở Khoa học và Công nghệ nhận được các văn bản đề nghị xóa tên ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh, Sở Khoa học và Công nghệ xem xét ra thông báo xóa tên khỏi danh sách ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh đối với tổ chức, cá nhân thuộc diện bị xóa. Trường hợp không có đủ cơ sở để xóa tên, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho các cá nhân, tổ chức có liên quan.

3. Tổ chức, cá nhân bị xóa tên khỏi danh sách ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh sẽ được xem xét ghi nhận lại quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh nếu tuân thủ các quy định của Quy chế này và được sự đồng ý của UBND thành phố. Thủ tục đề nghị ghi nhận lại được tiến hành như ghi nhận lần đầu.

Điều 16. Hiệu lực và gia hạn hiệu lực Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

Giấy ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh có hiệu lực 05 năm kể từ ngày ký Giấy ghi nhận; giấy ghi nhận được gia hạn nhiều lần, mỗi lần gia hạn có thời hạn 05 năm, được tính từ ngày hết hạn của giấy chứng nhận cũ.

Hồ sơ đề nghị ghi nhận lại quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh phải được nộp trước thời điểm hết hiệu lực của Giấy ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh ít nhất 60 ngày.

Chương IV CƠ CHẾ KIỂM TRA, KIỂM SOÁT VIỆC SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ NGỌC LINH

Điều 17. Nội dung kiểm tra, kiểm soát chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

1. Kiểm tra, kiểm soát nguồn gốc sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh: Kiểm tra, kiểm soát về nguồn gốc giống Sâm Ngọc Linh, địa điểm sản xuất theo khu vực địa lý được quy định tại Điều 7 của Quy định này.

2. Kiểm tra, kiểm soát tính chất, chất lượng sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh: Nhằm đảm bảo sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh phải đáp ứng các tính chất, chất lượng đặc thù đã được công bố.

3. Kiểm tra, kiểm soát về sự tuân thủ Hướng dẫn kỹ thuật sản xuất sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh: Nhằm đảm bảo sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh được sản xuất theo đúng Hướng dẫn kỹ thuật canh tác được Sở Nông nghiệp và Môi trường quy định.

4. Kiểm tra, kiểm soát về chủ thể sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh theo Giấy ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

5. Kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh được quy định trong Quy chế này.

Điều 18. Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát

1. Kiểm tra, kiểm soát định kỳ: Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch, thành lập đoàn đánh giá kiểm tra, kiểm soát định kỳ hàng năm đối với đối tượng sử dụng chỉ dẫn địa lý.

2. Kiểm tra, kiểm soát đột xuất: Khi phát hiện hoặc được thông báo về các dấu hiệu nghi ngờ vi phạm Quy chế quản lý chỉ dẫn địa lý, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thực hiện hoạt động kiểm tra, kiểm soát đột xuất việc sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh của tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 19. Công cụ, phương pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

1. Công cụ kiểm tra, kiểm soát chất lượng sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

a) Công cụ kiểm tra, kiểm soát chất lượng sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh: Bản mô tả tính chất đặc thù của chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh; Quy định về khu vực địa lý sản phẩm sâm củ mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh; Quy chế quản lý chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

b) Công cụ kiểm soát sự tuân thủ Hướng dẫn kỹ thuật sản xuất sâm củ mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh: Hướng dẫn kỹ thuật trồng và chăm sóc cây Sâm Ngọc Linh do Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành.

c) Công cụ kiểm tra, kiểm soát truy xuất nguồn gốc sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh:

Mã QR truy xuất nguồn gốc được gắn trên tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh: Là dạng mã vạch hai chiều chứa đựng thông tin liên kết đến cơ sở dữ liệu được liên quan đến quá trình sản xuất sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh được trích xuất từ sổ nhật ký sản xuất sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh của từng tổ chức, cá nhân được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

Mã số tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh: Là mã số được gắn trên tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh, bao gồm tối thiểu 07 chữ số, trong đó:

(i) 02 chữ số đầu là hai chữ số cuối của năm chu kỳ cấp tem. Ví dụ: “26” – tem được cấp năm 2026;

(ii) 04 chữ số tiếp theo là mã số của tổ chức, cá nhân được ghi nhận sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh (phần số thứ tự thông báo ghi nhận quyền sử

dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh);

(iii) Các chữ số tiếp theo là số thứ tự của tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh được cấp cho từng tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

Sở theo dõi danh sách tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

2. Phương pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

a) Kiểm tra, kiểm soát tại thực địa để đánh giá về tuân thủ điều kiện địa lý vùng sản xuất sâm củ Ngọc Linh.

b) Kiểm tra, kiểm soát tính chất, chất lượng sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh: Dựa trên kết quả đánh giá giá cảm quan về hình thái sản phẩm hoặc khi có dấu hiệu nghi ngờ hoặc khiếu nại, sẽ tiến hành lấy mẫu và kiểm nghiệm chỉ tiêu tính chất, chất lượng sản phẩm.

c) Kiểm tra, kiểm soát sự tuân thủ hướng dẫn kỹ thuật sản xuất sâm củ mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh và sử dụng các dấu hiệu chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh: Dựa trên sổ nhật ký sản xuất sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý của tổ chức, cá nhân được sử dụng chỉ dẫn địa lý và kiểm tra tại thực tế tại cơ sở (mẫu sổ nhật ký tại Phụ lục 12).

Điều 20. Cơ quan, tổ chức thực hiện kiểm tra, kiểm soát

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh tổ chức xây dựng kế hoạch kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện các quy định về quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

Chương V

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ NGỌC LINH VÀ TỔ CHỨC QUẢN LÝ CHỈ DẪN ĐỊA LÝ NGỌC LINH

Điều 21. Quyền và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

1. Bảo đảm duy trì tính chất, chất lượng đặc thù, danh tiếng của sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh, bảo đảm nguồn gốc địa lý của sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý và quy trình sản xuất sản phẩm sâm củ Ngọc Linh.

2. Có hồ sơ đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ ghi nhận vào Danh sách tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh trước khi sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

3. Gắn chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh được bảo hộ lên hàng hóa, bao bì hàng hóa, phương tiện kinh doanh, giấy tờ giao dịch trong hoạt động kinh doanh.

4. Lưu thông, chào bán, quảng cáo nhằm để bán hàng hóa có mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh được bảo hộ.

5. Thực hiện nghiêm túc các Hướng dẫn kỹ thuật bắt buộc trong sản xuất, bảo quản sản phẩm sâm củ mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh do Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành.

6. Thực hiện đúng các quy định về sử dụng tem chỉ dẫn địa lý, logo chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

7. Có trách nhiệm tham gia giám sát việc sử dụng chỉ dẫn địa lý, tem chỉ dẫn địa lý của các chủ thể được ghi nhận quyền sử dụng; kịp thời thông báo, phản ánh đến cơ quan quản lý khi phát hiện hành vi sử dụng không đúng quy định.

8. Được quyền khiếu nại khi phát hiện bị xâm phạm quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

9. Báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ tình hình sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh theo định kỳ hàng năm.

10. Có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ được quy định tại Quy chế này và các quy định khác có liên quan nhằm duy trì, bảo vệ, nâng cao uy tín của chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

Điều 22. Quyền hạn và trách nhiệm của tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan tham mưu UBND thành phố ban hành các văn bản quản lý, sử dụng và phát triển chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

b) Tổ chức thông tin, tuyên truyền về quy chế quản lý chỉ dẫn địa lý do UBND thành phố ban hành và quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ có liên quan đến chỉ dẫn địa lý.

c) Ghi nhận, lập và công khai danh sách tổ chức, cá nhân có sử dụng chỉ dẫn địa lý trên cơ sở thông báo của tổ chức, cá nhân đó. Danh sách tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý phải được cập nhật khi có bất kỳ sự thay đổi nào.

d) Tổ chức thực hiện các biện pháp để quản lý việc sử dụng chỉ dẫn địa lý của các tổ chức, cá nhân sản xuất sản phẩm sâm củ mang chỉ dẫn địa lý nhằm đảm bảo sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn về tính chất, chất lượng đặc thù, danh tiếng phù hợp với Bản mô tả tính chất đặc thù của sản phẩm sâm củ mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

đ) Chủ trì kiểm tra, kiểm soát hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra việc tuân thủ quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh của các tổ chức, cá nhân được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

e) Theo dõi, thực hiện các biện pháp để phòng ngừa và ngăn cấm các hành vi xâm phạm quyền đối với chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

g) Quản lý, kiểm soát tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

h) Lấy mẫu phân tích tính chất, chất lượng sâm củ Ngọc Linh của thành phố Đà Nẵng phục vụ công tác quản lý, sử dụng và phát triển chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh trong trường hợp cần thiết.

i) Báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về sở hữu công nghiệp về tình hình quản lý chỉ dẫn địa lý theo định kỳ hai năm một lần;

k) Tham mưu sửa đổi, bổ sung quy chế quản lý chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh và các công cụ quản lý, kiểm tra, kiểm soát khác đối với chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh (nếu cần).

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và Ủy ban nhân dân các xã trong vùng chỉ dẫn địa lý tổ chức kiểm tra thực tế, đánh giá và xác nhận các điều kiện về nguồn gốc xuất xứ, tính chất, chất lượng sản phẩm sâm củ Ngọc Linh của tổ chức, cá nhân đề nghị ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh. Kết quả xác nhận là căn cứ để Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định việc ghi nhận hoặc từ chối ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

b) Tổ chức kiểm tra, kiểm soát hoạt động sản xuất giống và sản xuất sâm củ Ngọc Linh của các tổ chức, cá nhân trong vùng chỉ dẫn địa lý theo đúng quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

c) Xây dựng và phát triển các mô hình chuỗi sản xuất sâm củ an toàn gắn với chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh, bảo đảm truy xuất nguồn gốc và duy trì ổn định chất lượng sản phẩm.

d) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn, chuyển giao tiến bộ khoa học và kỹ thuật trồng, chăm sóc, bảo vệ và phòng trừ sâu bệnh đối với Sâm Ngọc Linh cho các tổ chức, cá nhân liên quan.

đ) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công thương, Chi cục Quản lý thị trường và các đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện việc kiểm tra việc sản xuất kinh doanh, phân phối và lưu thông sản phẩm sâm củ mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh trên thị trường.

3. Sở Công Thương

a) Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, tổ chức các hoạt động truyền truyền, quảng bá giới thiệu sản phẩm sâm củ mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh đến người tiêu dùng trong và ngoài nước.

b) Thực hiện các hoạt động kiểm tra, kiểm soát sản phẩm sâm củ Ngọc Linh lưu thông trên thị trường.

4. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan xử lý đối với trường hợp tên doanh nghiệp xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh cho sản phẩm sâm củ theo quy định về đăng ký doanh nghiệp.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí, phân bổ và hướng dẫn sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước để phục vụ công tác quản lý, bảo hộ, phát triển và khai thác chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh trên địa bàn thành phố theo quy định hiện hành.

5. Quyền hạn, trách nhiệm của UBND các xã trong vùng chỉ dẫn địa lý

a) Chủ trì và phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá nhằm phát triển danh tiếng và nâng cao giá trị kinh tế cho sản phẩm sâm củ mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

b) Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được quy định trong quy chế quản lý chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất sâm củ Ngọc Linh thuộc địa bàn quản lý.

c) Chủ động xây dựng dữ liệu vùng trồng, liên tục cập nhật dữ liệu đăng ký biến động vùng trồng làm cơ sở cho công tác quản lý kiểm soát số lượng, độ tuổi, giống sâm trồng, vùng trồng Sâm Ngọc Linh của các tổ chức, cá nhân thuộc địa bàn địa phương quản lý; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, kiểm tra, xác nhận: tính chất, chất lượng củ sâm, số lượng cây sâm, độ tuổi cây sâm, giống cây sâm, vùng trồng cây Sâm Ngọc Linh của các tổ chức, cá nhân làm cơ sở để ghi nhận/từ chối ghi nhận quyền quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

6. Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc Linh và Dược liệu

a) Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc Linh và Dược liệu là cơ quan phát hành, cấp phát, dán, kiểm soát và quản lý tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh cho sản phẩm sâm củ.

b) Định kỳ hằng tháng hoặc đột xuất, Trung tâm có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ về tình hình phát hành, cấp phát, sử dụng và quản lý tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh; kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý tem trên địa bàn.

7. Các cơ quan thực thi quyền sở hữu công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

a) Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý các hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Công an thành phố, Chi cục Quản lý thị trường, Chi cục Hải quan khu vực XII thành phố và các cơ quan liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình chủ động, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tiến hành kiểm tra phát hiện và xử lý các hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

8. Nguyên tắc phối hợp trong thanh tra, kiểm tra

Để tránh trùng lặp các hoạt động thanh tra, kiểm tra trong một năm có hơn 02 cuộc thanh tra, kiểm tra cùng thực hiện có nội dung liên quan đến một tổ, chức cá nhân; ngoài các cuộc kiểm khi có dấu hiệu vi phạm về sở hữu trí tuệ thì việc thanh tra, kiểm tra các nội dung liên quan đến hoạt động quản lý sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh, các cơ quan đơn vị, cần gửi dự thảo kế hoạch về Sở Khoa học và Công nghệ để thống nhất trước khi ban hành kế hoạch thực hiện.

Điều 23. Kinh phí quản lý chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

Kinh phí quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh cho sản phẩm sâm củ của thành phố Đà Nẵng được đảm bảo từ các nguồn sau:

1. Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của thành phố.
2. Ngân sách sự nghiệp của các ngành, các cơ quan, đơn vị được phân công trách nhiệm quản lý chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.
3. Các nguồn tài trợ, hỗ trợ từ các chương trình, dự án phát triển tài sản trí tuệ; các khoản thu hợp pháp (nếu có).

Chương VI SỬ DỤNG TEM CHỈ DẪN ĐỊA LÝ NGỌC LINH

Điều 24. Điều kiện sản phẩm sâm củ được dán tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

Sản phẩm sâm củ của tổ chức, cá nhân được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh do Sở Khoa học và Công nghệ cho phép.

Điều 25. Quy trình quản lý, sử dụng logo, tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

1. Sử dụng logo chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh
 - a) Tổ chức, cá nhân sản xuất sâm củ Ngọc Linh đã được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh được quyền sử dụng logo chỉ dẫn địa lý trong hoạt động kinh doanh thương mại;
 - b) Logo được bố trí ở vị trí trang trọng, dễ nhận diện nhất trên nhãn sản phẩm hoặc trên bao bì thương phẩm của sản phẩm hoặc trên giấy tờ giao dịch, biên hiệu, phương tiện kinh doanh sản phẩm sâm củ mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh;
 - c) Logo chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh theo đúng mẫu quy định tại Phụ lục 1 của quy chế này.
2. Sử dụng tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh
 - a) Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc Linh và Dược liệu là cơ quan phát hành, cấp phát, dán, kiểm soát và quản lý tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.
 - b) Tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh chỉ được dán lên củ sâm từ 4 năm tuổi trở lên.
 - c) Tổ chức, cá nhân được cấp tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh sử dụng dán trực tiếp trên sản phẩm sâm củ hoặc bao bì đóng gói, bao bì vận chuyển sản phẩm sâm củ đã được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh khi lưu

thông, mua, bán trên thị trường; với số lượng 01 tem đôi với 01 đơn vị sản phẩm (01 củ sâm).

d) Tổ chức, cá nhân không được làm giả và không được phép chuyển cho đơn vị, cá nhân khác sử dụng tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh được cấp cho đơn vị, cá nhân mình hoặc dán tem cho sản phẩm sâm củ không đủ điều kiện theo quy định.

đ) Tổ chức, cá nhân được cấp tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh định kỳ hàng năm báo cáo tình hình sử dụng về Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc Linh và Dược liệu, Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, theo dõi, kiểm tra, kiểm soát.

e) Kinh phí sản xuất tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh do tổ chức, cá nhân sử dụng chi trả theo số lượng đăng ký về Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc Linh và Dược liệu và có sự thống nhất giữa tổ chức, cá nhân được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh với Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc Linh và Dược liệu và báo cáo về Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Đăng ký, tổng hợp nhu cầu, cấp phát tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

a) Các tổ chức/cá nhân được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh lập phiếu yêu cầu cấp tem tương ứng với số lượng sản phẩm sâm củ dự kiến thu hoạch trong năm theo mẫu Phụ lục 10 của Quy chế này gửi về Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc Linh và Dược liệu xem xét cấp phát và dán tem.

b) Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc Linh và Dược liệu căn cứ Phiếu yêu cầu của tổ chức/cá nhân, tổ chức xác nhận sản lượng thực tế và có văn bản xin ý kiến Sở Khoa học và Công nghệ trước khi tiến hành in ấn, cấp phát tem cho các tổ chức, cá nhân được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

c) Việc cấp tem được tiến hành định kỳ hằng tháng, có biên bản giao nhận tem và ghi vào sổ theo dõi cấp phát tem của chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh của Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc Linh và Dược liệu thống kê và báo cáo kết quả về Sở Khoa học và Công nghệ, UBND địa phương để theo dõi, quản lý.

Tổng số lượng tem cấp cho mỗi tổ chức, cá nhân không vượt quá số lượng sâm củ dự kiến thu hoạch đã được đăng ký trong hồ sơ đề nghị ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh của tổ chức, cá nhân đó.

d) Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc Linh và Dược liệu, UBND các địa phương nằm trong vùng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh có trách nhiệm công bố tên tổ chức, cá nhân được cấp và gắn logo, tem mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, website của đơn vị.

4. Phương thức cấp phát tem mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

a) Dựa trên nhu cầu đăng ký của các tổ chức, cá nhân, Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc Linh và Dược liệu chủ trì tổ chức kiểm tra, xác nhận các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tự đóng gói, dán tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh cho sản phẩm sâm củ; số lượng sâm củ dự kiến sẽ thu hoạch theo đúng hồ sơ đăng ký và tiến hành phát tem cho các tổ chức, cá nhân.

b) Việc cấp, phát tem được tiến hành hàng tháng.

c) Các tổ chức, cá nhân chỉ được đóng gói, dán tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh cho sản phẩm sâm củ đảm bảo đầy đủ các điều kiện quy định của Quy chế này.

d) Các tổ chức, cá nhân phải lập sổ theo dõi việc dán tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh và ghi lại hình ảnh đóng gói, dán tem cho từng sản phẩm; định kỳ đối chiếu với Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc Linh và Dược liệu, xuất trình cho các cơ quan chức năng khi có yêu cầu.

đ) Hàng tháng, các tổ chức/cá nhân có trách nhiệm báo cáo với Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc Linh và Dược liệu về số lượng tem, số seri tem được dán trên sản phẩm sâm củ trong hoạt động thương mại (có hình ảnh kèm theo).

e) Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc Linh và Dược liệu định kỳ hoặc đột xuất tổ chức kiểm tra thực tế, kiểm kê, đối chiếu với các tổ chức/cá nhân về việc quản lý, sử dụng tem.

5. Quy trình quản lý tem đối với các trường hợp bị xóa tên đã được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

Đối với các trường hợp bị xóa tên khỏi danh sách ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh phải hoàn trả toàn bộ tem đã được cấp phát cho đơn vị cấp phát tem ngay sau khi có thông báo xóa tên khỏi danh sách ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

6. Quy định về ghi nhãn hàng hóa cho sản phẩm sâm củ mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

a) Phần thứ nhất: Phần biểu tượng (logo)

Phần biểu tượng (logo) Sâm Ngọc Linh – Đà Nẵng gồm 04 màu chủ đạo gồm: cam, đỏ, vàng và xanh lá cây, font chữ sử dụng trong logo là font chữ “HP- SERPENTINE BELIMT” được qui định chi tiết tại Phụ lục 1.

Phần logo Sâm Ngọc Linh – Đà Nẵng chiếm 1/3 diện tích của nhãn và nằm ở phần trên hoặc phần bên trái của nhãn.

b) Phần thứ hai: Phần thông tin riêng của doanh nghiệp và sản phẩm

Diện tích trong phần thông tin riêng của doanh nghiệp và sản phẩm chiếm 2/3 diện tích của nhãn hàng hóa và nằm ở phần dưới hoặc bên phải của phần logo Sâm Ngọc Linh – Đà Nẵng. Trong đó:

Cỡ chữ trong phần thứ hai có kích thước không vượt quá 2/3 cỡ chữ của cụm từ: “Sâm Ngọc Linh – Đà Nẵng” được ghi ở phần thứ nhất của nhãn hàng hóa.

Đảm bảo các yêu cầu về ghi nhãn hàng hóa theo quy định của pháp luật.

Giữa phần thứ nhất (phần biểu tượng) và phần thứ hai (phần thông tin riêng của doanh nghiệp) phải có dấu phân cách bằng một đường phân cách.

Chi tiết về cách ghi nhãn hàng hóa cho sản phẩm sâm củ mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh được quy định theo Phụ lục 11 của Quy chế này.

Chương VII

HÀNH VI VI PHẠM VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 26. Hành vi vi phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

1. Sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh khi chưa được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh hoặc đã bị xóa tên khỏi danh sách ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh mà chưa được cấp lại.

2. Sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh cho sản phẩm sâm củ không đáp ứng tiêu chuẩn về tính chất, chất lượng đặc thù của sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh theo quy định.

3. Sử dụng bất kỳ dấu hiệu nào trùng hoặc tương tự với chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh cho sản phẩm sâm củ không được trồng tại khu vực địa lý đã được bảo hộ chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh và chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép sử dụng, làm cho người tiêu dùng dễ nhầm lẫn với sản phẩm được trồng tại khu vực chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh được nhà nước bảo hộ và đã được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

4. Các tổ chức, cá nhân được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh cho sản phẩm sâm củ bị phá sản, giải thể hoặc bị xóa tên còn tiếp tục sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh cho sản phẩm sâm củ.

5. Chuyển giao, chuyển nhượng quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh hoặc tem, nhãn, bao bì,... mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh cho các cơ sở, tổ chức cá nhân khác.

6. Có hành vi lợi dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh trong gian lận thương mại;

7. Dán tem, logo chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh không đúng theo quy định.

8. Các hành vi khác gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng và gây ảnh hưởng xấu, làm tổn hại đến uy tín, danh tiếng của sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

9. Không tuân thủ các quy định của pháp luật sở hữu trí tuệ về chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh và quy định tại Quy chế này.

Điều 27. Hình thức xử lý vi phạm

1. Đối với các tổ chức, cá nhân đã được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh có hành vi vi phạm quy định tại Điều 26 Quy chế này sẽ bị xóa tên khỏi danh sách ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý và xử lý theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

2. Đối với các tổ chức, cá nhân chưa được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh có hành vi vi phạm quy định tại Điều 26 Quy chế này sẽ bị nhắc nhở và yêu cầu chấm dứt hành vi vi phạm. Nếu tiếp tục vi phạm sẽ thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

3. Những hành vi vi phạm khác thì xử lý theo quy định của pháp luật về xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

4. Các tổ chức, cá nhân bị xóa tên ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh, Sở Khoa học và Công nghệ ghi chép, tổng hợp, cập nhật và niêm yết công khai.

Điều 28. Nguyên tắc và thẩm quyền xử lý vi phạm

1. Mọi hành vi vi phạm đều phải được xử lý kịp thời, công khai, bình đẳng theo đúng Quy chế này và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm theo quy định Điều 26 và Điều 27 Quy chế này. Đối với các hành vi vi phạm có tính chất, mức độ nghiêm trọng, Sở Khoa học và Công nghệ sẽ kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Bất kỳ tổ chức, cá nhân nào phát hiện hành vi vi phạm đều có quyền yêu cầu Sở Khoa học và Công nghệ xử lý vi phạm theo quy định tại Quy chế này và các quy định có liên quan.

Điều 29. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

1. Tổ chức, cá nhân có quyền đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết các khiếu nại liên quan đến việc quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh, bao gồm thông báo ghi nhận, ghi nhận lại hoặc từ chối ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý, xóa tên khỏi danh sách ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh theo quy định.

2. Các khiếu nại liên quan đến việc quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh phải được xem xét, giải quyết trên cơ sở các quy định tại Quy chế này và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Trường hợp vụ việc phức tạp, nội dung vượt quá thẩm quyền giải quyết, Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm đề nghị hoặc có văn bản chuyển vụ việc cho cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 30. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Các cơ sở có thành tích trong việc quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý nói chung, chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh cho sản phẩm sâm củ nói riêng; đấu tranh chống các hành vi xâm phạm quyền bảo hộ chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh, chống suy thoái môi trường, điều kiện tự nhiên khu vực chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi hoặc bao che cho những hành vi vi phạm, xâm phạm quyền chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; trường hợp gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

3. Các cơ sở vi phạm các quy định về quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh; xâm phạm quyền đối với chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh, gây thiệt hại cho người tiêu dùng hoặc cho xã hội làm ảnh hưởng đến danh tiếng, chất lượng sản phẩm

mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh tùy theo tính chất mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 31. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tổ chức, hướng dẫn thực hiện Quy chế này.

2. Các Sở, Ban, ngành, UBND các xã trong vùng chỉ dẫn địa lý, Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc Linh và Dược liệu, các tổ chức, cá nhân sản xuất sản phẩm sâm củ mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ các cơ quan chức năng trong việc quản lý, bảo vệ, duy trì và phát triển danh tiếng, uy tín của chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh cho sản phẩm sâm củ trên thị trường trong, ngoài nước.

3. Khi các văn bản quy định dẫn chiếu để áp dụng tại quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

4. Quy chế này có thể sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu quản lý và thực tiễn sản xuất kinh doanh sâm củ Ngọc Linh.

Điều 32. Quy định chuyển tiếp

Đối với tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trao quyền sử dụng Chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ trước ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành thì thực hiện lại quy trình ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh được quy định tại Điều 11 Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, các đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân liên quan phản ánh kịp thời về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Phụ lục 1
Quy định về biểu tượng (Logo) của chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh
cho sản phẩm củ của thành phố Đà Nẵng
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Bộ cục chính sử dụng trong hệ thống logo là hình tròn, logo sử dụng hình ảnh cây sâm (có thân, lá và hoa) được cách điệu thành hình cong chữ S, làm yếu tố hình trang trí cho toàn bộ cụm thiết kế.

Logo sử dụng các màu sắc: Màu cam, màu đỏ, màu vàng và màu xanh lá cây; những gam màu này phối hợp với nhau để thể hiện sự hòa quyện của đất trời. Tất cả màu sắc kết hợp hài hòa thể hiện rõ được tính chất đặc trưng của sản phẩm; cụ thể quy định như sau:

- Màu nền của hình tròn gồm màu xanh lá cây ở nửa bên trái của hình tròn và màu cam ở nửa bên phải của hình tròn. Đường nét hình cong chữ S cách điệu là màu vàng.

- Màu của hình ảnh cây sâm trong logo: Lá sâm và thân cây sâm có màu xanh lá cây, hoa của cây sâm có màu đỏ.

Bộ cục sử dụng cụm chữ “SÂM NGỌC LINH” và cụm chữ “ĐÀ NẴNG” nhằm khẳng định, định vị thương hiệu của sản phẩm và thể hiện rõ hơn vị trí địa lý của sản phẩm (để nhận diện, phân biệt với các vùng chỉ dẫn địa lý khác)



Cụm chữ “SÂM NGỌC LINH” được sử dụng màu xanh lá cây và cụm chữ “ĐÀ NẴNG” được sử dụng chữ màu cam.

Font chữ sử dụng trong logo là font chữ “HP- SERPENTINE BELIMT”

Phụ lục 2
Quy định về tính chất, chất lượng đặc thù của sản phẩm sâm củ
mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

1. Tính chất, chất lượng đặc thù của sản phẩm

**Đặc thù về hình thái*

- Sâm Ngọc Linh có dạng thân khí sinh thẳng đứng, màu lục hoặc hơi tím;
- Thân rễ thường nhiều đốt, cong ngoằn ngoèo, ít khi có hình trụ thẳng, dài 3,5 -10,5 cm, đường kính 0,5 - 2,0 cm. Mặt ngoài màu nâu hay màu vàng xám;
- Rễ củ có dạng hình con quay dài 2,4 - 4 cm, đường kính 1,5 - 2 cm. Rễ củ có màu nâu nhạt, có những vân ngang và nốt các rễ con. Thở chất nạc, chắc, khó bẻ gãy;
- Trọng lượng sâm theo độ tuổi:

Chỉ tiêu theo dõi	Độ tuổi							
	4 năm	5 năm	6 năm	7 năm	8 năm	9 năm	10 năm	15 năm
1. Trọng lượng sâm tươi trung bình nguyên rễ tơ (g)	14,2	16,78	19,63	22,78	24,4	26,7	28,68	31,6
2. Trọng lượng sâm khô trung bình (g)	4,13	4,58	5,54	6,92	7,53	7,83	8,71	9,47

** Đặc thù về chất lượng*

- Hàm lượng saponin toàn phần trung bình theo các độ tuổi:

TT	Độ tuổi	Hàm lượng saponin toàn phần, %
1	04 năm tuổi	7,15 ± 0,1411
2	05 năm tuổi	8,91 ± 0,1375
3	06 năm tuổi	10,67 ± 0,2792
4	07 năm tuổi	12,43 ± 0,2984
5	08 năm tuổi	14,19 ± 0,0158
6	09 năm tuổi	15,94 ± 0,2862
7	10 năm tuổi	19,75 ± 0,2712
8	15 năm tuổi	19,93 ± 0,7299

- Hàm lượng các hợp chất chính trong saponin gồm Gingsenosid Rg₁ (G-Rg₁), Majonosid R2 (MR2), Gingsenosid Rb₁ (G-Rb₁):

TT	Độ tuổi	Hàm lượng saponin trung bình (Gingsenosid Rg ₁ , Majonosid R2, Gingsenosid Rb ₁ (%))		
		G-Rg ₁	MR2	G-Rb ₁
1	4 năm tuổi	1,11 ± 0,0032	2,04 ± 0,0024	0,73 ± 0,0103
2	5 năm tuổi	1,30 ± 0,0347	3,02 ± 0,1762	0,75 ± 0,0398
3	6 năm tuổi	1,63 ± 0,0478	3,62 ± 0,1027	0,88 ± 0,0386
4	7 năm tuổi	2,33 ± 0,0439	4,35 ± 0,0399	0,89 ± 0,0212
5	8 năm tuổi	2,53 ± 0,0786	4,96 ± 0,0606	0,95 ± 0,0117
6	9 năm tuổi	2,73 ± 0,0965	5,58 ± 0,0768	1,12 ± 0,0764
7	10 năm tuổi	3,26 ± 0,0398	7,46 ± 0,0176	1,58 ± 0,1070
8	15 năm tuổi	4,17 ± 0,0388	7,97 ± 0,0391	1,96 ± 0,0234

2. Tính chất đặc thù về điều kiện địa lý

Đặc thù về địa hình

Khu vực địa lý phân bố ở vùng núi cao thuộc khối núi Ngọc Linh thuộc thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Ngãi, độ cao từ 1.200m đến 2.500m, mật độ che phủ rừng trên 70% độ phân cách mạnh, độ dốc lớn, có nhiều thung lũng hẹp và sâu.

Đặc điểm về khí hậu

Khu vực địa lý nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới, chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc và gió mùa Tây Nam. Lượng mưa trung bình năm từ 2.500 - 3.400 mm tập trung từ tháng Sáu đến tháng Chín ở sườn Tây và từ tháng Chín đến tháng Mười Một ở sườn Đông. Tổng nhiệt lượng cả năm dưới 7,500⁰C. Nhiệt độ trung bình năm dao động từ 14,0 – 20⁰ C; Biên độ dao động nhiệt độ ngày đêm từ 8 – 9⁰C. Tổng lượng bốc hơi trung bình năm từ 670 - 870 mm; Độ ẩm trung bình năm từ 84 - 87,5%.

Đặc thù về thảm thực vật

Khu vực địa lý nằm trong vùng rừng nguyên sinh của hai tỉnh Kon Tum và Quảng Nam có độ dày tầng thảm mục lớn hơn 15 cm.

Đặc điểm về thổ nhưỡng

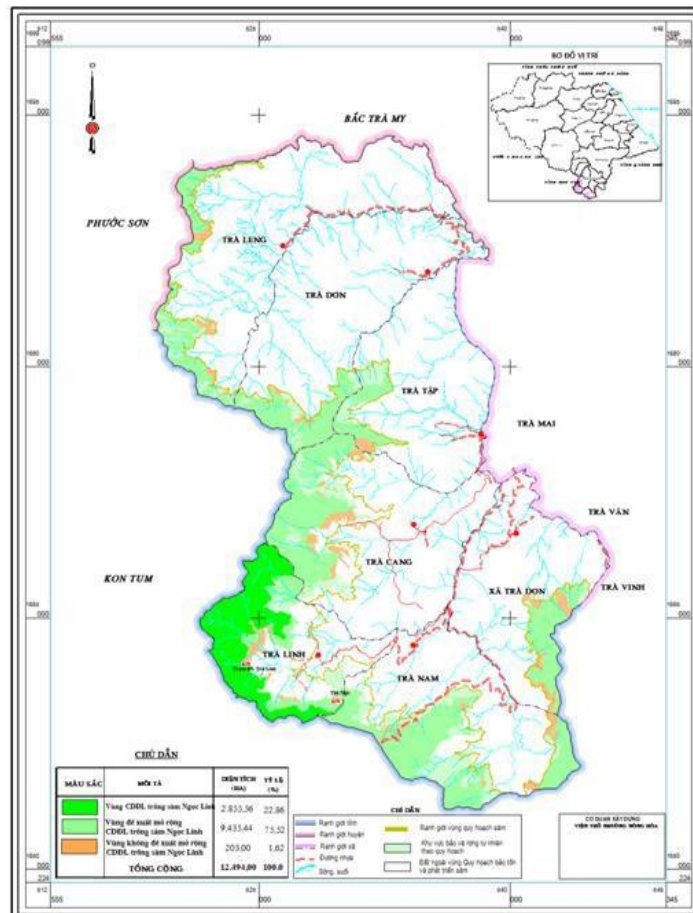
Khu vực địa lý có duy nhất nhóm đất xám, hình thành tại chỗ, phân bố trên nhiều dạng địa hình khác nhau. Thành phần cơ giới của đất từ thịt pha cát đến thịt pha sét và cát: Cấp hạt cát từ 47,21 - 69,51%, cấp hạt thịt từ 6,46 – 23,22%; sét từ 17,66 - 32,71%. Các loại đất đều chua pH_{H2O} từ 3,72 - 4,81; pH_{KCl} khoảng 3,09 - 4,07. Dung tích hấp thu CEC từ 7,62 - 21,69 meq/100g đất, tổng các Cation kèm trao đổi từ 0,22 - 3,62 meq/100g đất. Độ chua trao đổi từ 0,24 - 2,22 meq/100g đất. Đất có hàm lượng cacbon hữu cơ, đạm tổng số ở mức rất cao từ 2,40 - 10,07% OC và 0,08 – 0,57%N.

Phụ lục 3
Quy định về khu vực mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Các tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất (bao gồm một hoặc một số công đoạn của quá trình sản xuất), kinh doanh sản phẩm sâm củ phải có nguồn gốc xuất xứ thuộc vùng địa danh tương ứng với chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh đã được đăng ký bảo hộ, cụ thể là:

Thuộc khu vực địa lý: thuộc các xã Trà Linh, xã Nam Trà My, xã Trà Leng, xã Trà Tập thành phố Đà Nẵng. Khu vực sản xuất sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh theo quy định này chỉ áp dụng cho địa bàn các xã Trà Linh, xã Trà Nam, xã Trà Cang, xã Trà Đơn, xã Trà Đơn, xã Trà Leng, xã Trà Tập thuộc huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam theo Quyết định số 2465/QĐ-SHTT ngày 30/7/2018 của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ về việc sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” số 00049 cho sản phẩm sâm củ (Có bản đồ vùng địa danh kèm theo).

BẢN ĐỒ KHU VỰC SẢN XUẤT SẢN PHẨM SÂM CỦ
MANG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ NGỌC LINH



Phụ lục 4
Mẫu văn bản đề nghị ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh
cho sản phẩm sâm củ
(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày //2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ

Ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị:.....

Họ và tên người đại diện (nếu là tổ chức):

Chức vụ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Email:

Quyết định thành lập hoặc giấy phép kinh doanh số (nếu có):.....

Căn cứ Quyết định số 2465/QĐ-SHTT ngày 30/7/2018 của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ về việc sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký Chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” số 00049 cho sản phẩm sâm củ;

Căn cứ Quy chế quản lý chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ của thành phố Đà Nẵng ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày .../.../2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng;

Đổi chiếu với điều kiện cụ thể của đơn vị, tôi/chúng tôi đề nghị được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ với các thông tin sau:

1. Sản phẩm đề nghị mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh sản phẩm sâm củ của thành phố Đà Nẵng

- Tên sản phẩm: Sâm củ Ngọc Linh

- Số lượng cây sâm đang trồng (trong đó liệt kê cụ thể các độ tuổi):

.....

2. Diện tích canh tác:

Tôi/Chúng tôi cam đoan những thông tin nêu trên là đúng sự thật; đồng

thời cam kết thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các yêu cầu của tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý quy định về quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

..., ngày... tháng... năm....

Tổ chức, cá nhân đề nghị

(ký tên, đóng dấu nếu có)

Phụ lục 5
Mẫu bảng kê khai hiện trạng trồng Sâm Ngọc Linh
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

BẢNG KÊ KHAI HIỆN TRẠNG SẢN XUẤT SÂM NGỌC LINH

Kính gửi:

Tên tổ chức, cá nhân:.....

Họ và tên người đại diện (nếu là tổ chức):

Chức vụ:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:

Email:

Cơ sở chúng tôi xin kê khai hiện trạng sản xuất, chế biến và kinh doanh Sâm Ngọc Linh, như sau:

- Diện tích đất đã trồng sâm:.....
- Tổng số cây giống được trồng:.....
- Năm trồng :.....
- Tổng sản lượng sâm được thu hoạch trong năm:.....
- Sản lượng sâm đã được gia công/chế biến sơ bộ:.....
- Tổng sản lượng sâm đã bán trên thị trường:.....

Xác nhận của UBND xã.....

..., ngày... tháng... năm....

Tổ chức, cá nhân đề nghị
(ký tên, đóng dấu nếu có)

Phụ lục 6
Bản cam kết về việc sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
Về việc sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị:.....

Họ và tên người đại diện (nếu là tổ chức):

Chức vụ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Email:

Quyết định thành lập hoặc giấy phép kinh doanh số (nếu có):

Cam kết, sau khi được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh, tôi/chúng tôi xin cam kết thực hiện các nội dung như sau:

1. Sử dụng đúng và chính xác chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh gồm cả dấu hiệu chữ và dấu hình;
2. Chỉ sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh cho sản phẩm đã được tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh;
3. Không chuyển nhượng hay chuyển giao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh dưới bất kỳ hình thức nào;
4. Chấp hành chế độ kiểm soát chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh của tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý;
5. Nộp đầy đủ các khoản phí theo quy định (nếu có);
6. Thực hiện đầy đủ các quy định tại Quy chế Quản lý dẫn địa lý Ngọc Linh và các quy định khác do tổ chức quản lý Chỉ dẫn địa lý ban hành;
7. Tuân thủ nghiêm ngặt và đầy đủ các quy định liên quan đến việc sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh nhằm duy trì, bảo vệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển giá trị tài sản trí tuệ đối với chỉ dẫn địa lý;
8. Duy trì và bảo đảm chất lượng sản phẩm thâm củ mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

Nếu vi phạm những điều đã cam kết trên, tôi/ chúng tôi xin chịu mọi hình thức xử lý theo quy định của pháp luật./.

....., ngày... tháng... năm.....

Tổ chức, cá nhân cam kết

(ký tên, đóng dấu nếu có)

Phụ lục 7
Giấy ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh”
cho sản phẩm sâm củ của thành phố Đà Nẵng
(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày / /2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

GIẤY GHI NHẬN²
QUYỀN SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ “NGỌC LINH”
CHO SẢN PHẨM SÂM CỦ CỦA THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Mã Số:



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
GHI NHẬN

Tên tổ chức, cá nhân:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Email:

Được quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ của thành phố Đà Nẵng. Cụ thể như sau:

TT	Số cây được ghi nhận	Năm tuổi	Địa chỉ khu vực trồng	Ghi chú

Theo Quyết định số:/QĐ-SKHCN, ngày.... tháng.... năm 20....

Ngày Tháng Năm

GIÁM ĐỐC

² Mặt trước Giấy ghi nhận

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SỬ DỤNG³ CHỈ DẪN ĐỊA LÝ “NGỌC LINH” CHO SẢN PHẨM SÂM CỬ

1. Bảo đảm duy trì tính chất, chất lượng đặc thù, danh tiếng của sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.
2. Thông báo cho Sở Khoa học và Công nghệ để được ghi nhận vào Danh sách tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh trước khi sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.
3. Gắn chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh được bảo hộ lên hàng hóa, bao bì hàng hóa, phương tiện kinh doanh, giấy tờ giao dịch trong hoạt động kinh doanh.
4. Lưu thông, chào bán, quảng cáo nhằm để bán hàng hóa có mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh được bảo hộ.
5. Thực hiện nghiêm túc các quy trình kỹ thuật bắt buộc trong sản xuất, bảo quản sản phẩm sâm cừ mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh do Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành.
6. Thực hiện đúng các quy định về sử dụng tem chỉ dẫn địa lý, logo chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.
7. Có trách nhiệm kiểm soát việc sử dụng chỉ dẫn địa lý, tem chỉ dẫn địa lý giữa các chủ thể được ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.
8. Được quyền khiếu nại khi phát hiện bị xâm phạm quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh
9. Báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ tình hình sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh theo định kỳ hàng năm.
10. Có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ được quy định tại Quy chế này và các quy định khác có liên quan nhằm duy trì, bảo vệ, nâng cao uy tín của chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh.

³ Mặt sau Giấy ghi nhận

Phụ lục 8
Danh sách ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho
sản phẩm sâm củ của thành phố Đà Nẵng
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH GHI NHẬN
Quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho
sản phẩm sâm củ của thành phố Đà Nẵng
Số: /20.... /GN-CDLNL
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SKHCN ngày... tháng ... năm 20....
của Sở Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Địa chỉ	Quy mô sản xuất	Số lượng	Năm tuổi	Ghi chú
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
9						
10						
11						
12						
13						
14						
15						

Phụ lục 9

Mẫu văn bản đề nghị ghi nhận lại quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh
(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày/2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ

Ghi nhận lại quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị:.....

Họ và tên người đại diện (nếu là tổ chức):

Chức vụ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Email:

Quyết định thành lập hoặc giấy phép kinh doanh số (nếu có):.....

Căn cứ Quyết định số 2465/QĐ-SHTT ngày 30/7/2018 của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ về việc sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký Chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” số 00049 cho sản phẩm sâm củ ;

Căn cứ Quy chế quản lý chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ của thành phố Đà Nẵng ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày .../.../2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ;

ĐỐI CHIẾU VỚI ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA ĐƠN VỊ, TÔI/CHÚNG TÔI ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC ghi nhận lại quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ với các thông tin sau:

Sản phẩm đề nghị mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh sản phẩm sâm củ của thành phố Đà Nẵng

- Tên sản phẩm: Sâm củ Ngọc Linh

- Thay đổi các thông tin đề nghị ghi nhận lại thay đổi thông tin trong thông báo ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý như: tên, địa chỉ, số lượng/ diện tích trồng sâm.

- Số lượng cây sâm đang trồng (trong đó liệt kê cụ thể các độ tuổi) (Trường hợp thay đổi tăng diện tích trồng Sâm Ngọc Linh);

Tôi/Chúng tôi cam đoan những thông tin nêu trên là đúng sự thật; đồng

thời cam kết thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các yêu cầu của tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý quy định về quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ.

..., ngày... tháng... năm....

Tổ chức, cá nhân đề nghị

(ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 10
Mẫu phiếu yêu cầu cấp tem chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh”
cho sản phẩm sâm củ của thành phố Đà Nẵng
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU YÊU CẦU CẤP TEM CHỈ DẪN ĐỊA LÝ “NGỌC LINH”
CHO SẢN PHẨM SÂM CỦ

Kính gửi: Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc Linh và Dược liệu

Tên tổ chức, cá nhân:.....

Họ và tên người đại diện (nếu là tổ chức):

Giấy ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh:

Chức vụ:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:

Email:

Cơ sở chúng tôi có kế hoạch sử dụng tem chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ, cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian sử dụng (tháng/quý/năm)	Ghi chú
1	Tem chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh cho sản phẩm sâm củ	Cái			
	Tổng cộng				

Sau khi nghiên cứu Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ, tôi nộp đơn này đề nghị Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc Linh và Dược liệu xem xét cấp tem chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ.

Tôi/chúng tôi cam kết sử dụng tem chỉ dẫn địa lý, bao bì sản phẩm đúng quy định, hoàn toàn chịu trách nhiệm trước người tiêu dùng và cơ quan quản lý nhà nước nếu có những vi phạm về quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ.

..., ngày... tháng... năm....

Tổ chức, cá nhân đề nghị

(ký tên, đóng dấu nếu có)

Phụ lục 11
Chi tiết cách ghi nhãn chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho
sản phẩm sâm củ của thành phố Đà Nẵng
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

+ Nhãn đứng:

Phần thứ I



1/3

Phần thứ II

Thông tin doanh nghiệp:

- Tên tổ chức/cá nhân.....;
- Tên thương mại.....;
- Mã số chỉ dẫn địa lý.....;
- Thông tin khác (địa chỉ, điện thoại, email, website,.....);

Thông tin sản phẩm:

- Tên sản phẩm: Sâm củ Ngọc Linh
- Độ tuổi:.....;
- Trọng lượng.....;
- Khu vực canh tác.....;
- Các thông tin khác.....

2/3

+ Nhãn ngang:

Phần thứ I

Phần thứ II

 Sâm Ngọc Linh ĐÀ NẴNG	Thông tin doanh nghiệp: - Tên tổ chức/cá nhân.....; - Tên thương mại.....; - Mã số chỉ dẫn địa lý.....; - Thông tin khác (địa chỉ, điện thoại, email, website,.....); Thông tin sản phẩm: - Tên sản phẩm: Sâm củ Ngọc Linh - Độ tuổi:.....; - Trọng lượng:.....; - Khu vực canh tác:.....; - Các thông tin khác.....
1/3	2/3

Ghi chú: Cỡ chữ trong Phần thứ II của các loại nhãn hàng hóa có kích thước không vượt quá 2/3 cỡ chữ cụm từ “**Sâm Ngọc Linh Đà Nẵng**” ở Phần thứ I.

Phụ lục 12

Mẫu nhật ký sản xuất sâm củ mang chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh
(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày / /2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

**NHẬT KÝ SẢN XUẤT SÂM CỦ MANG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ NGỌC LINH
CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC GHI NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG
CHỈ DẪN ĐỊA LÝ NGỌC LINH**

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ:
3. Nguồn gốc giống sâm Ngọc Linh đang canh tác:
4. Tổng diện tích canh tác:
5. Số cây đã được trồng theo các năm tuổi:
6. Địa điểm canh tác:

II. THÔNG TIN VỀ THỰC HÀNH CANH TÁC VÀ THU HOẠCH

1. Chuẩn bị cây giống:
2. Đất trồng và kỹ thuật lên liếp:
3. Mật độ và khoảng cách trồng:
4. Thời gian và chế độ bón phân:
5. Kỹ thuật chăm sóc:
6. Lịch trình và thời điểm thu hoạch:

III. CÁC THÔNG TIN KHÁC (nếu có):